

Số: 380 /BC-CNCL-VP.HĐQT

Quận 5, ngày 04 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
(6 tháng đầu năm 2021)**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN
- Địa chỉ trụ sở chính: 97 Phạm Hữu Chí – Phường 12 – Quận 5 – TP.HCM
- Điện thoại: 08.6585.1088
- Vốn điều lệ: 130.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CLW
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện

**I/-Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):**

STT	Số nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
1	09/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2020	<ol style="list-style-type: none"><li>1) Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD (đã kiểm toán) và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.</li><li>2) Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch tài chính năm 2021.</li><li>3) Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn (sửa đổi, bổ sung lần 5).</li><li>4) Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.</li><li>5) Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.</li><li>6) Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.</li><li>7) Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, trên cơ sở ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát.</li><li>8) Thông qua thù lao thực hiện năm 2020 và quỹ thù lao kế hoạch năm 2021 của người quản lý không chuyên trách.</li><li>9) Thống nhất ủy quyền Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định về đơn giá ký kết hợp đồng mua bán si nước sạch qua đồng hồ tổng với Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV năm 2022 trong thời gian chưa tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.</li></ol>



STT	Số nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
			10) Thống nhất miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 đối với ông Trần Quang Minh. 11) Thống nhất bầu bổ sung hai thành viên vào HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 (ông Hứa Trọng Nghi và ông Lê Trọng Thuần).

## II/-Hội đồng quản trị (HĐQT)

### 1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT / HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đặng Đức Hiền	Chủ tịch HĐQT	01/01/2021	27/04/2021
		Thành viên HĐQT	06/06/2017	
2	Hứa Trọng Nghi	Chủ tịch HĐQT	27/04/2021	
3	Huỳnh Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	27/04/2018	
4	Trần Quang Minh	-nt-	06/06/2017	27/04/2021
5	Lê Trọng Thuần	-nt-	27/04/2021	
6	Trần Văn Châu	Thành viên HĐQT độc lập	06/06/2017	
7	Lê Huy Hùng	Thành viên HĐQT	- nt -	
8	Nguyễn Thanh Phong	-nt-	- nt -	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Số TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hứa Trọng Nghi	1/1	100%	
2	Huỳnh Tuấn Anh	2/2	100%	
3	Trần Quang Minh	1/1	100%	
4	Lê Trọng Thuần	1/1	100%	
5	Đặng Đức Hiền	2/2	100%	
6	Trần Văn Châu	2/2	100%	
7	Lê Huy Hùng	2/2	100%	
8	Nguyễn Thanh Phong	2/2	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát việc thực hiện các báo cáo, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Chủ tịch HĐQT tham dự tất cả các cuộc họp giao ban của Giám đốc với trưởng, phó các phòng, ban, đội (1 lần / 1 tháng), từ đó theo sát được tình hình chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc trong công việc hàng ngày.

- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

- Có 01 thành viên HĐQT đồng thời cũng là Giám đốc Công ty, vì vậy việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực tiếp điều hành được thực hiện

thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc.

- Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT cũng thường xuyên trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan đến việc điều hành hoạt động của Công ty thông qua email, điện thoại.

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Tại cuộc họp ngày 03/08/2017, HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022 đã thống nhất phân công các thành viên HĐQT có tên sau đây phụ trách các lĩnh vực nhân sự, lương thưởng, chính sách phát triển (NQ số 07/NQ-HĐQT ngày 07/08/2017):

- Ông Lê Huy Hùng, thành viên HĐQT độc lập phụ trách nhân sự.
- Ông Trần Văn Châu, thành viên HĐQT độc lập phụ trách lương thưởng.
- Ông Nguyễn Thanh Phong, thành viên HĐQT độc lập phụ trách chính sách phát triển.

Các thành viên HĐQT được bổ nhiệm đã thực hiện việc theo dõi, giám sát công tác trong lĩnh vực phụ trách.

#### 5. Các Nghị quyết / Quyết định của HĐQT:

Số TT	Số nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
1	67/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	18/02/2021	Về việc chốt danh sách cổ đông và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
2	68/NQ-HĐQT	25/03/2021	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Kế hoạch họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.</li> <li>2) Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2021.</li> <li>3) Thông qua chủ trương thành lập Ban Kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.</li> <li>4) Về việc ủy quyền ký kết hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty năm 2021.</li> <li>5) Về việc ủy quyền ký kết hợp đồng mua vật tư của Công ty TNHH thương mại N.T.P năm 2021.</li> <li>6) Thông qua đơn giá hợp đồng mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng năm 2021 ký kết giữa Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn và Tổng Công ty.</li> <li>7) Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2020 của người lao động và người quản lý Công ty.</li> </ol>
3	69/QĐ-HĐQT	19/04/2021	Về việc nâng bậc lương cho ông Huỳnh Tuấn Anh, Giám đốc Công ty.
4	70/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	20/04/2021	Về việc điều chỉnh và bổ sung nội dung hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
5	71/NQ-HĐQT	27/04/2021	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Thống nhất miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 đối với ông Đặng Đức Hiền.</li> <li>2) Thống nhất bầu ông Hứa Trọng Nghi làm Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022.</li> <li>3) Thống nhất bổ nhiệm bà Hồ Thị Nam Phương giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm toán nội bộ.</li> <li>4) Về việc ủy quyền ký kết hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty năm 2021.</li> </ol>

Số TT	Số nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
6	72/QĐ-HĐQT	27/04/2021	Về việc thành lập Ban kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.
7	73/QĐ-HĐQT	27/04/2021	Về việc bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.
8	74/QC-HĐQT	27/04/2021	Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
9	75/QC-HĐQT	27/04/2021	Quy chế hoạt động của HĐQT.
10	77/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	01/06/2021	1) Thông qua quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021 của người lao động và người quản lý Công ty. 2) Thông qua Quy chế Kiểm toán nội bộ của Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn. 3) Thông qua hợp đồng thuê tài sản hoạt động năm 2021 ký kết giữa Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn và Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.
11	78/QĐ-HĐQT	01/06/2021	Về việc ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.
12	79/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	15/06/2021	Về việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 tại Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.
13	80/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	29/06/2021	Về việc miễn, giảm tiền nước cho các hộ nghèo, cận nghèo và các khu cách ly tập trung phòng dịch Covid-19 (không thu phí)

### III/-Ban Kiểm soát (BKS)

#### 1. Thông tin về thành viên BKS:

Số TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên BKS	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hoàng Thanh Bình	Trưởng ban	30/06/2020	
3	Nguyễn Thị Bảo Châu	Thành viên BKS	23/12/2019	
4	Trương Thị Thanh Nhung	- nt -	06/06/2017	
5	Lê Thị Kim Xuyên	- nt -	- nt -	
6	Nguyễn Ngọc Lương	- nt -	- nt -	

#### 2. Các cuộc họp của BKS:

Số TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hoàng Thanh Bình	2/2	100%	
3	Nguyễn Thị Bảo Châu	2/2	100%	
4	Trương Thị Thanh Nhung	2/2	100%	
5	Lê Thị Kim Xuyên	2/2	100%	
6	Nguyễn Ngọc Lương	2/2	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động SXKD của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc Ban hành các Nghị quyết HĐQT trong việc quản lý điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính của công ty.

- Giám sát Ban Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính theo các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu khác của công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 của công ty đã được kiểm toán, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Trình báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Đề xuất với HĐQT về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản hàng tháng, quý, và 6 tháng đầu năm 2021.

**4. Sự phối hợp hoạt động của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ban kiểm soát cùng HĐQT, và Ban điều hành công ty rà soát lại các quy chế, điều lệ công ty, bổ sung các nội dung mới cho phù hợp với quy định của pháp luật nhà nước đã ban hành và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để thông qua.
- HĐQT Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Tham gia ý kiến về báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ hàng quý.
- Đối với cổ đông: trong 6 tháng đầu năm 2021 Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không**

**IV/-Ban điều hành:**

Số TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm / miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Huỳnh Tuấn Anh	26/01/1970	Kỹ sư Cơ khí / Thạc sĩ QTKD	27/04/2018
2	Nguyễn Anh Kiệt	26/10/1979	Kỹ sư Cấp thoát nước	15/03/2019
3	Hồ Kim Phượng	16/12/1972	Kỹ sư Xây dựng	01/07/2019

**V/-Kế toán trưởng:**

Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm / miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
Vũ Thị Như Quỳnh	05/04/1079	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp	06/06/2017

806  
TY  
IÀN  
ƯỚC  
ÓN  
3 CHỈ

VI/-Đào tạo về quản trị Công ty: không có

VII/-Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan (người nội bộ) của Công ty:

Số T T	Tên tổ chức / Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ	Thời điểm không còn là người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
<b>Hội đồng quản trị</b>									
1	Hứa Trọng Nghi		Chủ tịch HĐQT			27/04/2021			
2	Huỳnh Tuấn Anh		TV.HĐQT kiêm GD			27/04/2018			
3	Trần Văn Châu		TV. HĐQT			06/06/2017			
4	Trần Quang Minh		-nt-			06/06/2017	27/04/2021	Nhận công tác khác	
5	Lê Trọng Thuận		-nt-			27/04/2021			
6	Đặng Đức Hiền		-nt-			06/06/2017			
7	Lê Huy Hùng		-nt-			-nt-			
8	Nguyễn Thanh Phong		-nt-			-nt-			
<b>Ban Kiểm soát</b>									
1	Hoàng Thanh Bình		Trưởng ban kiểm soát			30/06/2020			
2	Nguyễn Thị Bảo Châu		Thành viên BKS			23/12/2019			
3	Trương Thị Thanh Nhung		-nt-			06/06/2017			
4	Lê Thị Kim Xuyên		-nt-			-nt-			
5	Nguyễn Ngọc Lương		-nt-			-nt-			
<b>Ban Giám đốc</b>									
1	Huỳnh Tuấn Anh		TV.HĐQT kiêm GD			27/04/2018			
2	Hồ Kim Phụng		Phó Giám đốc			01/07/2019			
3	Nguyễn Anh Kiệt		-nt-			15/03/2019			
<b>Kế toán trưởng</b>									
1	Vũ Thị Như Quỳnh		Kế toán trưởng			06/06/2017			

**2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

Số TT	Tên tổ chức / Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ / HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Cổ đông lớn (Cổ đông Nhà nước)	41060000102 26/07/2005 Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công trường Quốc tế, Quận 3, TP.HCM	18/05/2021	68/NQ-HĐQT ngày 25/03/2021 của HĐQT	6.630.400 (chiếm tỷ lệ 51%)	(*)

**Ghi chú:** (\*) là hợp đồng hợp đồng mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng năm 2021

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm yết nắm quyền kiểm soát:**

Không có

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

4.1) Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo:

Số TT	Tên Công ty giao dịch	Tên người nội bộ / Mối quan hệ liên quan với Công ty giao dịch	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ / HĐQT thông qua	Ghi chú
1	Công ty TNHH Thương mại N.T.P	Ông Nguyễn Thanh Phong: -Thành viên HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn. -Giám đốc Công ty TNHH Thương mại N.T.P	278 Tô Hiến Thành, P.15, Q.10, TPHCM	03/02/2021	68/NQ-HĐQT ngày 25/03/2021 của HĐQT	 (*)
2	Công ty TNHH Thương mại N.T.P	Ông Nguyễn Thanh Phong: -Thành viên HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn. -Giám đốc Công ty TNHH Thương mại N.T.P	278 Tô Hiến Thành, P.15, Q.10, TPHCM	08/06/2021	68/NQ-HĐQT ngày 25/03/2021 của HĐQT	

**Ghi chú:** (\*) là các hợp đồng mua vật tư của Công ty TNHH Thương mại N.T.P.

4.2) Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có.

4.3) Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có.

**VIII/-Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:** đính kèm danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn đến 30/06/2021.

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:**

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thanh Phong	Là người nội bộ (thành viên HĐQT)	660.000	5,08%	818.900	6,3%	Mua

**VII/- Các vấn đề cần lưu ý khác:** không có.

**Nơi nhận:**

- Nhu trên;
- Phòng TCHC “Công bố website”;
- Lưu VT, VP.HĐQT.





**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN**

(Thời điểm chốt thông tin: ngày 30 tháng 6 năm 2021)

Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>																
1	CLW	Hứa Trọng Nghi		Chủ tịch HĐQT		CCCD	083064000052	14/10/2016	Cục Cảnh sát	128/8A Bành Văn Trân, P.7, Q.Tân Bình	1,657,600	12.75	27/04/2021		DHĐCB bầu vào HĐQT	
1.1		Phạm Thị Sương			Mẹ											
1.2		Nguyễn Thị Thủy			Vợ											
1.3		Hứa Đình Gia Hân			Con											
1.4		Hứa Thị Tuyết Trinh			Chị ruột											
1.5		Hứa Thị Tuyết Hạnh			Chị ruột											
1.6		Hứa Thị Tuyết Lan			Em ruột											
2	CLW	Đặng Đức Hiền		Thành viên HĐQT		CMND	022472215	26/08/2005	Công an TPHCM	177 Nguyễn Kim, P.7, Q.10	1,662,600	12.79	06/06/2017		DHĐCB bầu vào HĐQT	
2.1		Đặng Văn Quy			Cha											
2.2		Nguyễn Ngọc Trúc Thanh			Vợ											
2.3		Đặng Quốc Hưng			Anh ruột											
2.4		Đặng Quốc Hiệp			Anh ruột											
2.5		Đặng Thị Bích Vân			Em ruột											
3	CLW	Lê Trọng Thuần		Thành viên HĐQT		CMND	022635632	02/12/2008	Công an TPHCM	TK 19/25 Nguyễn Cảnh Chân, P.Cầu Kho, Q.1	1,657,600	12.75	27/04/2021		DHĐCB bầu vào HĐQT	

Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3.1		Lê Trọng Dã			Cha											
3.2		Trần Thị Liên			Mẹ											
3.3		Lê Hoàng Diệu Anh			Con											
3.4		Lê Trọng Hiếu			Con											
3.5		Lê Thị Tuyết Mai			Chị ruột											
3.6		Lê Thị Tuyết Trinh			Chị ruột											
3.7		Lê Thị Như Nguyễn			Chị ruột											
3.8		Lê Thị Phương Lan			Chị ruột											
3.9		Lê Trọng Phúc			Anh ruột											
4	CLW	Huỳnh Tuấn Anh		Thành viên HĐQT		CMND	022239251	01/08/2015	Công an TPHCM	87 đường 30, P.Bình Trị Đông B, Q.Bình Tân	1,657,600	12.75	27/04/2018		DHDCĐ bầu vào HĐQT	
4.1		Huỳnh Văn Quý			Cha											
4.2		Nguyễn Thị Thanh Độ			Mẹ											
4.3		Huỳnh Thanh Điệp			Chị ruột											
4.4		Lê Phi			Cha vợ											
4.5		Lê Thị Thanh Hương			Vợ											
4.6		Huỳnh Thanh Hải			Con											
4.7		Huỳnh Lê Ngọc An			Con											
5	CLW	Trần Văn Châu		Thành viên HĐQT		CMND	024200023	09/09/2015	Công an TPHCM	285/85 CMT8, P.12, Q.10	300,000	2.31	06/06/2017		DHDCĐ bầu vào HĐQT	
5.1		Vũ Thị Hồng Vân			Vợ											
5.2		Trần Thùy Dung			Con											
5.3		Trần Tuấn Đạt			Con											
5.4		Trần Phương Thảo			Con											
5.5		Trần Thị Cúc			Chị											

Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác (**))
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5.6		Trần Thị Minh			Chị											
5.7		Trần Thị Mai			Chị											
5.8		Trần Ngọc Khiêm			Em											
6	CLW	Lê Huy Hùng		Thành viên HĐQT		CMND	023695461	07/07/2014	Công an TPHCM	C12-11 Saigon Mia Đường 9A, KDC Trung Sơn, Bình Hưng, Bình Chánh	1,820,000	14.00	06/06/2017		ĐHDCĐ bầu vào HĐQT	
6.1		Nguyễn Việt Quỳnh Thư			Vợ											
6.2		Lê Nguyễn Đăng Khoa			Con											
6.3		Lê Thị Hạnh			Chị ruột											
6.4		Lê Thị Nguyệt			Chị ruột											
6.5		Lê Thị Ánh			Chị ruột											
6.6		Lê Thị Hương			Chị ruột											
6.7		Lê Văn Trí			Anh ruột											
6.8		Lê Tiến Dũng			Anh ruột											
6.9		Lê Thị Lệ Hà			Em ruột											
6.10		Lê Văn Long			Em ruột											
6.11		Lê Thanh Phong			Em ruột											
6.12		Nguyễn Việt Sờ			Cha vợ											
6.13		Công Tôn Nữ Như Thanh			Mẹ vợ											
6.14		Phạm Ngọc Quang			Anh rể											
6.15		Phan Xuân Lộc			Anh rể											
6.16		Vũ Duy Hưng			Anh rể											
6.17		Hồ Văn Lâm			Anh rể											
6.18		Phan Thị Nhật Hạ			Chị dâu											
6.19		Nguyễn Vũ Bích Hằng			Chị dâu											

Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
6.20		Trần Thành Nhân			Em rể											
6.21		Nguyễn Thị Kim Tuyết			Em dâu											
6.22		Lê Thị Bích Vân			Em dâu											
7	CLW	Nguyễn Thanh Phong		Thành viên HĐQT		CMND	024302473	24/12/2010	Công an TPHCM	463/14G CMT8, P.13, Q.10	660,000	5.08	06/06/2017		DHDCB bầu vào HĐQT	
7.1		Nguyễn Thanh Hoàng			Cha											
7.2		Trương Thị Quyên			Mẹ											
7.3		Nguyễn Văn Nhi			Cha vợ											
7.4		Đỗ Thị Kiêm			Mẹ vợ											
7.5		Nguyễn Đỗ Ngọc Bảo			Vợ											
7.6		Nguyễn Thế Phú			Con											
7.7		Nguyễn Thế Phương			Con											
7.8		Nguyễn Thị Ngọc Hương			Em ruột											
7.9		Trần Văn Em			Em rể											
7.10		Nguyễn Thanh Bình			Em ruột											
7.11		Châu Thị Ngọc Trinh			Em dâu											
7.12		Nguyễn Thị Ngọc Hoa			Em ruột											
7.13		Phạm Ngọc Long			Em rể											
7.14		Nguyễn Thanh Hùng			Em ruột											
7.15		Nguyễn Thị Hiếu			Em dâu											
7.16		Nguyễn Thanh Việt			Em ruột											
7.17		Trần Thị Hồng Trang			Em dâu											
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>																

Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác (**))
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	CLW	Hoàng Thanh Bình		Trưởng Ban kiểm soát		CMND	022773829	13/04/2012	Công an TPHCM	358/6E CMT8, P.10, Q.3	5,000	0.04	30/06/2020		DHDCD bầu vào BKS	
1.1		Huỳnh Thị Thu Thảo			Vợ											
1.2		Hoàng Gia Ân			Con											
1.3		Hoàng Thị Nguyệt			Chị ruột											
1.4		Hoàng Văn Lực			Anh ruột											
1.5		Hoàng Mạnh Tiến			Anh ruột											
1.6		Hoàng Mạnh Hùng			Anh ruột											
1.7		Hoàng Phi Long			Anh ruột											
1.8		Hoàng Thế Bảo			Anh ruột											
1.9		Hoàng Thị Tuyết Hoa			Chị ruột											
1.10		Phan Hồng Chương			Anh rể											
1.11		Nguyễn Quý Thuận			Chị dâu											
1.12		Lâm Quang Đạt			Anh rể											
1.13		Huỳnh Thị Thu			Chị dâu											
1.14		Lê Thị Hợp			Chị dâu											
1.15		Eker			Chị dâu											
1.16		Nguyễn Thị Hương Huyền			Chị dâu											
1.17		Huỳnh Đăng Lâu			Cha vợ											
1.18		Trương Thị Hiệp			Mẹ vợ											
2	CLW	Nguyễn Thị Bảo Châu		Thành viên BKS		CCCD	082179000021	22/02/2019	Cục Cảnh sát	290/56/18 Nơ Trang Long, P.12, Q.Bình Thạnh			23/12/2019		DHDCD bầu vào BKS	
2.1		Nguyễn Văn Hoàng			Cha											
2.2		Võ Thị Ngọc Diệp			Mẹ											

Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.3		Nguyễn Công Minh			Chồng											
2.4		Nguyễn Minh Anh			Con											
2.5		Nguyễn Minh Khôi			Con											
2.6		Nguyễn Thị Thùy Linh			Em ruột											
2.7		Nguyễn Thị Ngọc Phượng			Em ruột											
2.8		Nguyễn Ngọc Hải			Em ruột											
2.9		Trần Thị Nhung Thủy			Em dâu											
2.10		Phạm Thị Em			Mẹ chồng											
3	CLW	Trương Thị Thanh Nhung		Thành viên BKS		CMND	024394654	11/08/2015	Công an TPHCM	137 Phó Quang, P.9, Q.Phú Nhuận			06/06/2017		ĐHĐCD bầu vào BKS	
3.1		Trương Văn Cường			Cha											
3.2		Nguyễn Thị Minh			Mẹ											
3.3		Trương Thị Thanh Thủy			Em ruột											
3.4		Ngô Minh Chánh			Cha chồng											
3.5		Nguyễn Thị Yến			Mẹ chồng											
3.6		Ngô Quốc Huy			Chồng											
3.7		Ngô Gia Tiến Khoa			Con											
4	CLW	Lê Thị Kim Xuyên		Thành viên BKS		CCCD	038179010462	19/09/2019	Cục Cảnh sát	67 đường số 6 KDC Bình Đăng, P.6, Q.8			06/06/2017		ĐHĐCD bầu vào BKS	
4.1		Lê Bá Quán			Cha											
4.2		Lê Thị Ngọc Huyền			Mẹ											
4.3		Nguyễn Thị Bích			Mẹ chồng											
4.4		Mai Quang Chính			Chồng											
4.5		Mai Ngọc Phương Trang			Con											

Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4.6		Mai Đức Trọng			Con											
4.7		Lê Thị Luyến			Chị											
4.8		Lê Thị Thu Huyền			Em											
4.9		Lê Thị Thanh Thảo			Em											
4.10		Lê Thị Ngọc Thanh			Em											
4.11		Trần Đức			Anh rể											
4.12		Trần Thanh Trung			Em rể											
4.13		Hoàng Văn Tiến			Em rể											
5	CLW	Nguyễn Ngọc Lương		Thành viên BKS		CMND	026039090	16/04/2015	Công an TPHCM	25/5 Bùi Quang Là, P.12, Q.Gò Vấp			06/06/2017		ĐHĐCD bầu vào BKS	
5.1		Nguyễn Đắc			Cha											
5.2		Huỳnh Thị Hồi			Mẹ											
5.3		Nguyễn Ngọc Linh			Anh ruột											
5.4		Nguyễn Ngọc Lượng			Anh ruột											
5.5		Nguyễn Ngọc Lưỡng			Anh ruột											
5.6		Huỳnh Thị Ngọc Hạnh			Vợ											
5.7		Nguyễn Huỳnh Minh Quân			Con											
5.8		Nguyễn Huỳnh Bảo An			Con											
5.9		Huỳnh Văn Hà			Cha vợ											
5.10		Nguyễn Thị Đền			Mẹ vợ											
<b>BAN GIÁM ĐỐC</b>																
1	CLW	Huỳnh Tuấn Anh		Thành viên HĐQT		CMND	022239251	01/08/2015	Công an TPHCM	87 đường 30, P.Bình Trị Đông B, Q.Bình Tân	1,657,600	12.75	27/04/2018		Bỏ nhiệm	

Những người có liên quan của Giám đốc đã được liệt kê trong phần thành viên Hội đồng quản trị

Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2	CLW	Nguyễn Anh Kiệt		Phó Giám đốc		CMND	023615518	30/12/2009	Công an TPHCM	11 đường số 8, KDC CitiLand, P.5, Q.Gò Vấp	1,300	0.10	15/03/2019		Bổ nhiệm	
2.1		Nguyễn Công Thành			Cha											
2.2		Trương Thị Cẩm Vân			Mẹ											
2.3		Nguyễn Anh Thư			Chị											
2.4		Nguyễn Anh Thy			Chị											
2.5		Nguyễn Anh Dũng			Anh											
2.6		Nguyễn Thị Hoàng Hương			Vợ											
2.7		Nguyễn Hoàng Gia Anh			Con											
2.8		Nguyễn Hoàng Bảo Vinh			Con											
2.9		Nguyễn Hoàng Bảo Quang			Con											
2.10		Võ Quang Triết			Anh rể											
2.11		Đoàn Kim Sơn			Anh rể											
2.12		Lê Thị Diễm Châu			Chị dâu											
2.13		Nguyễn Thị Ly			Mẹ vợ											
3	CLW	Hồ Kim Phượng		Phó Giám đốc		CMND	022676201	18/04/2013	Công an TPHCM	65/6 Trần Xuân Soạn, P.Tân Thuận Tây, Q.7	1,200	0.01	01/07/2019		Bổ nhiệm	
3.1		Trương Kim Liên			Mẹ											
3.2		Hồ Đăng Sơn			Em ruột											
3.3		Hồ Đăng Lâm			Em ruột											
3.4		Trần Thị Phượng			Em dâu											
3.5		Lê Văn Trang			Cha chồng											
3.6		Lê Thị Xuân Hương			Mẹ chồng											
3.7		Lê Thị Thu Trâm			Em chồng											
3.8		Lê Công trí			Chồng											



Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3.9		Lê Hồ Bảo Châu			Con											

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

1	CLW	Vũ Thị Như Quỳnh		Kế toán trưởng		CCCD	034179003162	10/06/2016	Cục Cảnh sát	165/7A23 Văn Thân, P.8, Q.6, TPHCM	525	0.00	06/06/2017		Bỏ nhiệm	
1.1		Vũ Văn Lai			Cha											
1.2		Phạm Thị Tuyết			Mẹ											
1.3		Nguyễn Năng Thuận			Chồng											
1.4		Nguyễn Năng Thiều			Con											
1.5		Nguyễn Quỳnh Trâm			Con											
1.6		Vũ Thế Hưng			Anh ruột											
1.7		Vũ Thị Thanh Xuân			Chị ruột											
1.8		Nguyễn Năng Thân			Cha chồng											
1.9		Võ Thị Hạnh			Mẹ chồng											
1.10		Nguyễn Thị Mỹ Dung			Chị dâu											
1.11		Vũ Xuân Hải			Anh rể											

**NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

1	CLW	Trương Minh Phương Anh		Người phụ trách quản trị Công ty		CCCD	079173005152	23/06/2017	Cục Cảnh sát	43/57 Dạ Nam, P.2, Q.8, TPHCM	930	0.01	30/10/2017		Bỏ nhiệm	
1.1		Nguyễn Hoàng Lâm			Chồng											
1.2		Nguyễn Hoàng Trúc Hân			Con											
1.3		Nguyễn Hoàng Minh Thy			Con											
1.4		Trương Minh Tiến			Anh											
1.5		Nguyễn Kim Long			Cha chồng											
1.6		Huỳnh Thị Đâu			Mẹ chồng											

Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
<b>CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN</b>																
1		<b>Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV</b>			Tổ chức có liên quan	Giấy chứng nhận ĐKKD	0301129367	20/09/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	Số 1 Công trường Quốc tế, P.Võ Thị Sáu, Q.1, TPHCM	6,630,400	51.00				Cổ đông nắm giữ 51% vốn điều lệ Công ty CPNC Chợ Lớn
2		<b>Công ty TNHH thương mại N.T.P</b>			Tổ chức có liên quan	Giấy chứng nhận ĐKKD	0301658057	23/03/1999	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	278 Tô Hiến Thành, P.15, Q.10, TPHCM	0	0	06/06/2017		Ông Nguyễn Thanh Phong là Giám đốc của Công ty TNHH thương mại N.T.P	Ông Nguyễn Thanh Phong là thành viên HĐQT Công ty CP cấp nước Chợ Lớn
3		<b>Công ty cổ phần địa ốc Chợ Lớn</b>			Tổ chức có liên quan	Giấy chứng nhận ĐKKD	0300450962	07/10/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	118 Hưng Phú, P.8, Q.8, TPHCM	300,000	2.31	06/06/2017		Ông Trần Văn Châu là Người đại diện pháp luật của Công ty CP địa ốc Chợ Lớn	Ông Trần Văn Châu là thành viên HĐQT Công ty CP cấp nước Chợ Lớn

**Số cổ phần trực tiếp sở hữu và đại diện sở hữu của các thành viên HĐQT Công ty:**

1/-Ông Hứa Trọng Nghi: số cổ phần sở hữu là 1.657.600 cổ phần

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần

2/-Ông Đặng Đức Hiền: số cổ phần sở hữu là 1.662.600 cổ phần

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần

Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần

3/-Ông Lê Trọng Thuận: số cổ phần sở hữu là 1.657.600 cổ phần

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Số TT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17

Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần

4/-Ông Huỳnh Tuấn Anh: số cổ phần sở hữu là 1.657.600 cổ phần

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần

5/-Ông Trần Văn Châu: số cổ phần sở hữu là 300.000 cổ phần

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Đại diện cho Công ty cổ phần Địa Ốc Chợ Lớn: 300.000 cổ phần

6/-Ông Lê Huy Hùng: số cổ phần sở hữu là 1.820.000 cổ phần

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 1.820.000 cổ phần

7/-Ông Nguyễn Thanh Phong: số cổ phần sở hữu là 818.900 cổ phần

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 818.900 cổ phần

TP.HCM, ngày 04 tháng 07 năm 2021

